

*
Số 97 - BC/HU

BÁO CÁO

Tình hình, kết quả thực hiện quản lý biên chế gắn với vị trí việc làm giai đoạn 2016-2021; đề xuất biên chế giai đoạn 2022-2026 và hàng năm

Thực hiện Công văn số 507-CV/BTCTU ngày 30/8/2021 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Lâm Đồng “v/v báo cáo, đề xuất biên chế giai đoạn 2022-2026”, Huyện ủy Đức Trọng báo cáo như sau:

*** Khái quát chung về đặc điểm tình hình**

Huyện Đức Trọng là một trong những địa bàn trọng điểm của tỉnh Lâm Đồng, có diện tích 903,62 km², có 15 đơn vị hành chính cấp xã¹, dân số 190.015 người với 21 dân tộc, trong đó đồng bào dân tộc thiểu số khoảng 33,7%.

Tính đến 01/9/2021, Đảng bộ Huyện có 66 tổ chức cơ sở đảng với 4.808 đảng viên; có 24 cơ quan hành chính và 79 đơn vị sự nghiệp thuộc khối Đảng, Mặt trận – đoàn thể, chính quyền huyện.

Tổ chức bộ máy các cơ quan trong hệ thống chính trị huyện đảm bảo theo quy định, đáp ứng được yêu cầu. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đa phần có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm, có trình độ, tự giác trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, chính trị, tích cực học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Hiện nay, trong tình hình dịch Covid đang diễn biến phức tạp, với mục tiêu kép được xác định, công tác phòng chống dịch Covid được triển khai hết sức thận trọng, kinh tế của huyện cũng như đời sống nhân dân ổn định, quốc phòng - an ninh được giữ vững; công tác xây dựng, triển khai thực hiện vị trí việc làm, công tác quản lý, sử dụng biên chế và tinh giản biên chế gắn với vị trí việc làm tại địa phương được chỉ đạo thực hiện thường xuyên, nghiêm túc và đảm bảo theo đúng yêu cầu, quy định.

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Tình hình, kết quả

1.1. Tình hình, kết quả xây dựng, triển khai VTVL giai đoạn 2016-2021

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, triển khai thực hiện; việc xây dựng, ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo

¹ Gồm 14 xã, 01 thị trấn

Sau khi có Nghị định số 36/2013/NĐ-CP ngày 22/4/2013 của Chính phủ “*quy định về vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức*”, Thông tư số 05/2013/TT-BNV ngày 25/6/2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 36/2013/NĐ-CP, Hướng dẫn số 04-HD/BTCTW ngày 12/9/2016 của Ban Tổ chức Trung ương về “*xây dựng vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức trong cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội*”, Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ “*về vị trí việc làm và biên chế công chức*”, Ban Thường vụ Huyện ủy Đức Trọng đã chỉ đạo tổ chức học tập, quán triệt, phổ biến đến toàn thể các cơ quan, đơn vị và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong toàn huyện.

Thực hiện Công văn số 956-CV/TU ngày 19/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng “*v/v triển khai xây dựng vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức trong các cơ quan Đảng, MTTQ và các đoàn thể chính trị xã hội*”, Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành Công văn số 323-CV/HU ngày 04/10/2016 “*v/v triển khai xây dựng vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức trong các cơ quan Đảng, MTTQ và các đoàn thể chính trị xã hội*” thuộc huyện.

Qua triển khai, các cơ quan, đơn vị, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đã nắm rõ được mục đích, ý nghĩa cũng như các nguyên tắc, đối tượng, phạm vi và phương pháp xác định vị trí việc làm, là cơ sở quan trọng trong triển khai thực hiện.

- *Kết quả xây dựng, triển khai VTVL² cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị.*

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ, Thông tư hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương; các Quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của các cơ quan khối Đảng, Mặt trận, đoàn thể Huyện³, khối Nhà nước, các cơ quan, đơn vị đã tiến hành lập danh mục, xây dựng các bản mô tả, khung năng lực và các Đề án vị trí việc làm của cơ quan, đơn vị mình. Trên cơ sở đó, Ban Thường vụ Huyện ủy đã xây dựng Đề án số 03-ĐA/HU ngày 22/5/2017 về “*xây dựng vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức trong cơ quan Đảng, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị- xã hội huyện Đức Trọng*”, UBND Huyện đã

² Danh mục, bản mô tả, khung năng lực

³ - Quy định số 220-QĐ/TW ngày 27/12/2013 của Ban chấp hành Trung ương “*quy định chức năng nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc huyện ủy, quận ủy, thị ủy, thành ủy, trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy*”;

- Quy định số 282-QĐ/TW ngày 01/4/2015 của Ban chấp hành Trung ương “*Quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy biên chế cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện*”;

- Quyết định 185-QĐ/TW ngày 03/9/2008 của Ban Bí thư “*Quyết định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Trung tâm bồi dưỡng chính trị Huyện, Quận, Thị xã, Thành phố thuộc tỉnh*”;

- Hướng dẫn số 29-HD/BTCTW-BTGTW ngày 27/7/2009 của Ban Tổ chức Trung ương và Ban Tuyên giáo Trung ương v/v thực hiện Quyết định 185-QĐ/TW của Ban Bí thư.

- Quy định số 208-QĐ/TW ngày 08/11/2019 của Ban Bí thư “*về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trung tâm chính trị cấp huyện*”

- Hướng dẫn số 05-HD/BTCTW ngày 19/5/2021 của Ban Tổ chức Trung ương về một số nội dung thực hiện Quy định số 208-QĐ/TW.

xây dựng Đề án vị trí việc làm các cơ quan trực thuộc, trong đó khái quát đặc điểm, nội dung, tính chất hoạt động của các cơ quan, xác định những yếu tố tác động đến hoạt động của các cơ quan và thực trạng đội ngũ cán bộ, công chức; ngoài ra trong Đề án còn xác định rõ cơ sở chính trị, pháp lý, các bước từ dự thảo, xây dựng đến hoàn chỉnh Đề án.

Kết quả đạt được là danh mục vị trí việc làm, khung danh mục vị trí việc làm, biên chế và ngạch trong các cơ quan, dự kiến cơ cấu ngạch công chức:

- Khối Đảng, đoàn thể Huyện:

+ Theo Đề án 03-ĐA/HU ngày 22/5/2017 của Ban Thường vụ Huyện ủy về *'xây dựng vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức trong cơ quan đảng, mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện Đức Trọng'*: xây dựng 32 danh mục vị trí việc làm, 65 bản mô tả vị trí việc làm, tương ứng 65 biên chế (trong đó bao gồm 08 hợp đồng). Ngạch công chức: 21 chuyên viên chính, 33 chuyên viên, 11 khác.

+ Theo Quyết định 1308-QĐ/TU ngày 04/4/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *'phê duyệt Đề án vị trí việc làm của Huyện ủy Đức Trọng'*: phê duyệt 51 danh mục vị trí việc làm, 51 biên chế (trong đó bao gồm 04 hợp đồng 68), huyện triển khai xây dựng lộ trình từ 2018 đến năm 2021 và điều chỉnh, hoàn thiện bản mô tả vị trí việc làm, khung năng lực của từng vị trí việc làm tương ứng. Ngạch công chức: 01 chuyên viên cao cấp, 20 chuyên viên chính, 23 chuyên viên, 07 khác.

+ Theo Quyết định 390-QĐ/TU ngày 13/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *'về việc điều chỉnh Đề án vị trí việc làm của Huyện ủy Đức Trọng'*: phê duyệt 55 danh mục vị trí việc làm, 59 biên chế (trong đó bao gồm 04 hợp đồng 68), huyện triển khai điều chỉnh, hoàn thiện bản mô tả vị trí việc làm, khung năng lực của từng vị trí việc làm tương ứng. Ngạch công chức: 01 chuyên viên cao cấp, 22 chuyên viên chính, 28 chuyên viên, 08 khác.

- Khối Nhà nước Huyện:

+ Theo Quyết định số 1822/QĐ-UBND ngày 12/9/2018 của UBND Tỉnh *'v/v phê duyệt bản mô tả công việc, khung năng lực theo đề án vị trí việc làm thuộc UBND huyện'*: phê duyệt 81 danh mục vị trí việc làm.

+ Theo Quyết định số 2373/QĐ-UBND ngày 16/11/2018 của UBND Tỉnh *'v/v phê duyệt danh mục vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND huyện'*: xây dựng 60 danh mục vị trí việc làm.

+ Ngoài ra UBND Huyện đã ban hành các Quyết định phê duyệt bản mô tả công việc, khung năng lực theo vị trí việc làm cho các đơn vị sự nghiệp⁴ và cho vị trí lưu trữ viên.

⁴ Ban quản lý chợ Liên Nghĩa; Ban quản lý rừng phòng hộ: Đại Ninh, Tà Năng; Trung tâm Nông nghiệp; Trung tâm phát triển quỹ đất; Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao; Trung tâm Quản lý và Khai thác công trình công cộng (Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và công trình công cộng)

1.2. Tình hình, kết quả thực hiện quản lý biên chế gắn với vị trí việc làm

Căn cứ vào các Quyết định phê duyệt Đề án vị trí việc làm, Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện việc tinh giản biên chế; rà soát, điều chỉnh, bổ sung nhu cầu tuyển dụng công chức, viên chức; sử dụng biên chế; sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của các cơ quan đảm bảo theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

- Về việc rà soát, sắp xếp các cơ quan được thực hiện theo quy định của Trung ương và gắn với hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị. Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị khối Đảng – đoàn thể Huyện không thay đổi, khối UBND huyện giảm 01, các đơn vị sự nghiệp giảm 02, số lượng cấp phó trong các phòng, ban chuyên môn thuộc huyện thực hiện đúng theo quy định hiện hành⁵.

Huyện đã hợp nhất, sắp xếp, tổ chức lại 04 đơn vị sự nghiệp thành 02 đơn vị sự nghiệp, qua đó giảm được 02 đơn vị sự nghiệp, ngoài ra, thực hiện Quy định số 208-QĐ/TW ngày 08/11/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “*về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Trung tâm Chính trị cấp huyện*”, Trưởng Ban Tuyên giáo Huyện ủy kiêm Giám đốc Trung tâm chính trị Huyện, nên tổng cộng giảm 03 lãnh đạo cấp trưởng, 01 lãnh đạo cấp phó và tinh giản 4 biên chế do sắp xếp tinh giản bộ máy.

Hiện nay, UBND huyện đã ban hành Đề án sáp nhập các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện năm 2021 kèm theo Quyết định 1075/QĐ-UBND ngày 08/6/2021; trong đó, thực hiện sáp nhập 14 trường thành 07 trường đạt tỉ lệ giảm 10% đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý so với năm 2015 (năm 2015: 70 trường, năm 2021 sáp nhập còn 63 trường).

- Việc rà soát cơ cấu cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và bố trí, quản lý, sử dụng biên chế cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ, công chức cấp xã, người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập, những người hưởng lương, phụ cấp từ ngân sách nhà nước ở cơ sở gắn với VTVL

+ Về tinh giản biên chế: Thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, tính đến 20/6/2021: Khối Đảng – đoàn thể Huyện đã thực hiện tinh giản 15/71 biên chế (đạt 21.2%), Khối hành chính Nhà nước đã thực hiện tinh giản 12/121 biên chế (đạt ~ 10%), Khối sự nghiệp Nhà nước đã thực hiện tinh giản 236/2292 biên chế (đạt 10.3%).

+ Về quản lý biên chế công chức, viên chức được thực hiện theo quy định,

⁵ Cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy: 05 đơn vị.

Cơ quan chuyên trách của Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện: 06 đơn vị.

Đơn vị sự nghiệp trực thuộc Huyện ủy: 01 đơn vị (Trung tâm Chính trị Huyện).

Phòng và tương đương trực thuộc UBND Huyện: 13 đơn vị, giảm 01 đơn vị (giải thể Đội Thanh tra xây dựng Huyện năm 2017).

Đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND Huyện: 78 đơn vị, giảm 02 đơn vị (Đài Truyền thanh - Truyền hình Huyện sáp nhập với Trung tâm Văn hóa Thể thao Huyện thành Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thao Huyện và Ban Quản lý rừng phòng hộ Ninh Gia sáp nhập vào Ban Quản lý rừng phòng hộ Đại Ninh năm 2018).

có sự thống nhất, đồng bộ với tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức, viên chức, gắn với tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm; đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, bảo đảm biên chế công chức phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

+ Về tuyển dụng công chức, viên chức mới: căn cứ vào Đề án vị trí việc làm được phê duyệt, thực hiện theo các quy định của Đảng và pháp luật của nhà nước. Từ năm 2015 đến nay đã đăng ký và tuyển được 63 công chức cấp huyện làm việc tại cơ quan Huyện ủy, cơ quan Huyện Đoàn và các phòng chuyên môn thuộc UBND huyện; tổ chức tuyển được 642 viên chức làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện.

+ Về cơ cấu đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

(Biểu số 6, 7 kèm theo)

Việc sắp xếp, cơ cấu đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện theo Đề án được phê duyệt của Tỉnh, trong đó xác định rõ ngạch, chức danh nghề nghiệp, vị trí việc làm và trình độ đào tạo, trên cơ sở đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ; độ tuổi, tỷ lệ nữ, người dân tộc thiểu số được huyện quan tâm và lưu ý.

Việc bổ nhiệm các chức danh, chức vụ công chức, viên chức được thực hiện theo đúng thẩm quyền phân cấp, trong đó đặc biệt chú trọng về phẩm chất, trình độ và năng lực thực tế của cán bộ, đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn chức danh theo quy định.

Việc thực hiện kiêm nhiệm một số chức danh: thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, huyện Đức Trọng đã thực hiện nhất thể hóa chức danh Trưởng Ban Tuyên giáo Huyện ủy kiêm Giám đốc Trung tâm Chính trị huyện (từ tháng 4/2017) và thực hiện chủ trương Trưởng Ban Dân vận Huyện ủy đồng thời là Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện (từ tháng 12/2018).

Về việc thực hiện kiêm nhiệm một số chức danh đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn và tổ dân phố theo Kết luận số 64- KL/TW, ngày 28/5/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI được khuyến khích để giảm số lượng người làm việc và hỗ trợ thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 188/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của HĐND Tỉnh. Hiện nay, huyện có 52 trường hợp kiêm nhiệm người hoạt động không chuyên trách cấp xã, 195 trường hợp kiêm nhiệm ở thôn, tổ dân phố.

- *Tổng hợp số lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chia theo 04 nhóm VTVL*

(Biểu mẫu kèm theo)

2. Đánh giá chung

2.1. Ưu điểm và nguyên nhân

2.1.1. Ưu điểm

- Sau khi có Nghị quyết, Hướng dẫn và văn bản chỉ đạo của cấp trên, Huyện đã kịp thời, nghiêm túc tổ chức học tập, quán triệt, phổ biến công khai và chủ động xây dựng các danh mục, bản mô tả, khung năng lực và Đề án thực hiện.

- Thực hiện theo Đề án vị trí việc làm góp phần trong việc thực hiện tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế và cải cách tiền lương; xác định rõ, đủ, đúng, cần thiết số lượng người làm việc cũng như yêu cầu từng vị trí, tiêu chuẩn từng chức danh trong mỗi cơ quan, tổ chức, đơn vị, làm cơ sở để kiện toàn, tuyển dụng, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, quản lý và bố trí công chức đạt hiệu quả.

- Thường xuyên có sự rà soát, xem xét điều chỉnh Đề án vị trí việc làm để phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhìn chung ngày càng đảm bảo về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và trình độ lý luận chính trị, từng bước được trẻ hoá, có sự phân công phụ trách theo từng lĩnh vực, hạn chế dần việc chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, đã đáp ứng tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ được giao.

2.1.2. Nguyên nhân của ưu điểm

- Việc cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và đổi mới, sắp xếp, thực hiện quản lý biên chế theo vị trí việc làm được xác định là chủ trương đúng, phù hợp với yêu cầu cải cách trong thời kỳ mới và cần phải được thực hiện nên được các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức hưởng ứng, chấp hành, triển khai thực hiện.

- Sự chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể của các ngành cấp trên; sự tập trung, tích cực lãnh chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp; sự quyết tâm, nỗ lực thực hiện của cả hệ thống chính trị huyện đã giúp huyện đạt được các kết quả tích cực.

- Thường xuyên có sự kiểm tra, báo cáo việc thực hiện Đề án, kịp thời có sự phản ánh, chỉ đạo, đề xuất điều chỉnh phù hợp với tình hình các đơn vị trong từng giai đoạn.

2.2. Hạn chế và nguyên nhân

2.2.1. Hạn chế

- Biên chế khối Đảng, Mặt trận – đoàn thể Huyện giảm nhiều ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Trình độ chuyên môn cũng như ngạch công chức của một số đồng chí hiện chưa phù hợp với vị trí việc làm nên cần thời gian để sắp xếp cũng như chuẩn hóa đội ngũ đảm bảo quy định.

- Xác định, mô tả, phân tích công việc của từng vị trí việc làm chưa cụ thể, thống nhất; thống kê công việc cá nhân còn mang tính khái quát, định tính nên gặp khó khăn trong đánh giá, xác định kết quả công việc của từng vị trí.

- Việc thực hiện chính sách tinh giản biên chế của Huyện hiện nay chủ yếu

trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức và không đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn, số tinh giản do sắp xếp tổ chức bộ máy, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức còn ít nên gặp khó khăn trong việc sắp xếp, bố trí lại theo Đề án vị trí việc làm.

- Vị trí việc làm của cán bộ, công chức cấp xã là theo từng chức danh nên gặp khó khăn trong việc tinh giản biên chế 10% đối với cấp xã. Ngoài ra, tại một số xã, một số chức danh đặc thù chưa có điều kiện phân công kiêm nhiệm được.

- Việc tinh giản biên chế tại các đơn vị sự nghiệp trường học khó thực hiện đảm bảo theo tỷ lệ quy định, các trường học đều thiếu biên chế so với định mức, gặp nhiều khó khăn trong công tác bố trí, sử dụng đội ngũ, làm ảnh hưởng không nhỏ đến việc triển khai các hoạt động giáo dục trong nhà trường, nhất là việc triển khai dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

2.2.2. Nguyên nhân của hạn chế

- Một số ít cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chưa thực sự hiểu rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của việc thực hiện theo Đề án vị trí việc làm, còn ngại khó, ngại khổ, chưa quyết liệt trong thực hiện.

- Do duy trì đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo phương thức cũ quá lâu nên việc thay đổi, sắp xếp lại đội ngũ gặp một số khó khăn nhất định.

- Các tiêu chí đánh giá còn chung chung, chưa thật sự sát với kết quả thực thi nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

- Quy mô lớp, học sinh hằng năm đều tăng, năm học 2021-2022 (tăng 34 lớp so với năm học 2015-2016), toàn ngành thiếu khoảng 142 biên chế so với định mức số lượng người làm việc; tuy nhiên vẫn phải thực hiện cắt giảm biên chế theo quy định, đây là một trong những nguyên nhân dẫn đến quá tải học sinh/ lớp tại các trường học do phải co giảm lớp. Việc thực hiện tinh giản biên chế đảm bảo tỷ lệ và việc thực hiện các quy định của Bộ Giáo dục và đào tạo về định mức số người làm việc trong các cơ sở giáo dục đào tạo còn có vướng mắc, gặp khó khăn trong thực hiện.

3. Bài học kinh nghiệm

Một là, phải làm tốt công tác tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức về mục tiêu, quan điểm, ý nghĩa, yêu cầu của việc xác định vị trí việc làm và quản lý biên chế gắn với vị trí việc làm, tạo sự thống nhất và quyết tâm thực hiện của cả hệ thống chính trị.

Hai là, phải nắm rõ các nguyên tắc và căn cứ xác định vị trí việc làm và quản lý biên chế công chức được nêu trong Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ, từ đó xây dựng các Đề án cụ thể để thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của đơn vị; phải bố trí đủ nguồn lực cần thiết, có cơ chế, chính sách phù hợp để thực hiện.

Ba là, quá trình thực hiện phải gắn việc xây dựng, áp dụng vị trí việc làm

trong quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, phải khách quan, công khai, minh bạch, dân chủ.

Bốn là, phải thường xuyên kiểm tra, giám sát, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

II. ĐỀ XUẤT BIÊN CHẾ GIAI ĐOẠN 2022-2026 VÀ HÀNG NĂM

1. Đề xuất biên chế giai đoạn 2022-2026 và hàng năm

1.1. Khối Đảng, đoàn thể Huyện

- Đối với biên chế công chức: Căn cứ Quyết định số 390-QĐ/TU ngày 13/8/2021, số vị trí việc làm: 55, số biên chế tạm giao năm 2021: 59 biên chế (trong đó bao gồm 04 hợp đồng 68). Theo yêu cầu phải bảo đảm tổng biên chế năm sau giảm so với năm trước, đến cuối giai đoạn 2022-2026 giảm tương đối so với năm 2021; trong đó, bảo đảm giảm tỉ lệ người phục vụ, nhất là khối văn phòng. Vậy huyện Đức Trọng đề xuất, từ năm 2022 trở đi, mỗi năm sẽ giảm 01 hợp đồng 68 trong tổng biên chế được giao và sẽ chuyển sang ký hợp đồng theo quy định tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP và Thông tư số 03/2019/TT-BNV.

- Đối với biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước: Khối Đảng có 01 đơn vị (Trung tâm Chính trị Huyện). Căn cứ Quyết định số 390-QĐ/TU ngày 13/8/2021, số vị trí việc làm: 04, số biên chế tạm giao năm 2021: **03 biên chế**. Như vậy không thể thực hiện tinh giản biên chế thêm theo yêu cầu⁶. Đề xuất giữ nguyên biên chế như hiện nay cho các năm tiếp theo.

(Có biểu mẫu kèm theo)

1.2. Khối Nhà nước Huyện

- Đối với biên chế khối cơ quan hành chính và cơ quan dân cử: Thực hiện chủ trương tinh giản biên chế giai đoạn 2015-2020, UBND huyện đã thực hiện nghiêm túc việc giảm 10% biên chế (12 biên chế). Năm 2021, theo Thông báo số 25/TB-SNV ngày 06/01/2021 của Sở Nội vụ tỉnh Lâm Đồng về giao biên chế công chức thì trong năm 2021 UBND huyện Đức Trọng được giao 109 biên chế, đã phân bổ cho 13 phòng ban chuyên môn thuộc huyện. Đức Trọng là địa bàn rộng, có dân số đông, là địa bàn trọng điểm của tỉnh, để đảm bảo thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định, UBND huyện Đức Trọng đề xuất giữ nguyên 109 biên chế giai đoạn 2022-2026.

- Đối với biên chế đơn vị sự nghiệp giáo dục: Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh Lâm Đồng và Huyện ủy Đức Trọng, UBND huyện đã chỉ đạo ngành giáo dục thực hiện nghiêm túc chủ trương tinh giản biên chế và đã thực hiện giảm 10% đầu mối (7 trường học) và giảm 10% biên chế (224 biên chế) so với năm 2015. Biên chế được giao năm 2021 theo Thông báo số 59/TB-SNV ngày 06/01/2021 của Sở Nội vụ tỉnh Lâm Đồng là 2.091 biên chế, thấp hơn định mức biên chế theo quy định tại Thông tư 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào

⁶ yêu cầu: giảm ít nhất 10%

tạo hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập là 2.183 biên chế.

Theo tình hình thực tế hiện nay, số học sinh của các trường đều tăng dẫn đến số lớp tăng, tỷ lệ số học sinh/lớp của các trường ở cả 03 bậc học trên địa bàn huyện Đức Trọng đều vượt so với quy định của Điều lệ trường học và Thông tư của các Bộ, ngành có liên quan. Như vậy, việc tinh giản biên chế sẽ ảnh hưởng đến chất lượng dạy và học, UBND huyện đề xuất không thực hiện tinh giản biên chế đối với ngành giáo dục – đào tạo giai đoạn 2022-2026.

- Đối với biên chế khối đơn vị sự nghiệp khác: Theo Thông báo số 59/TB-SNV ngày 06/01/2021 của Sở Nội vụ tỉnh Lâm Đồng, số biên chế được giao cho các đơn vị sự nghiệp thuộc huyện (bao gồm cả Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên huyện) là 123 biên chế, và được phân bổ cho các đơn vị sự nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị. Để đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn của từng ngành, nhất là công tác quản lý, bảo vệ rừng trong giai đoạn hiện nay, UBND huyện Đức Trọng đề nghị không thực hiện tinh giản biên chế giai đoạn 2022-2026 mà giữ nguyên số biên chế là 123 biên chế.

(Có biểu mẫu kèm theo)

2. Đề xuất về giải pháp cơ chế, chính sách, nguồn lực áp dụng cho đối tượng chịu tác động trực tiếp trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế

Đối tượng chịu tác động trực tiếp trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế gồm có 02 đối tượng: Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động sau khi sắp xếp được phân công, sắp xếp làm việc theo vị trí việc làm và đối tượng thực hiện tinh giản biên chế.

2.1. Đối với đối tượng thực hiện tinh giản biên chế:

Hiện nay, chính sách tinh giản biên chế được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 về chính sách tinh giản biên chế.

Chính sách thực hiện: về hưu trước tuổi và chính sách thôi việc


2.2. Đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động sau khi sắp xếp:

- Cần xem xét hình thành các cơ chế: Cơ chế cạnh tranh giữa các vị trí, Đánh giá cán bộ dựa trên kết quả, Cơ chế chủ động và chịu trách nhiệm của người đứng đầu, Cơ chế cải cách tiền lương, Giao việc có tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm cao hơn cho công chức thực thi.

- Tăng cường thực hiện việc chuyển đổi số người làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm và xã hội hóa, thay

thể nguồn trả lương từ ngân sách nhà nước bằng việc trả lương từ nguồn thu sự nghiệp.

- Tăng cường việc thực hiện khoán kinh phí chi trả phụ cấp để khuyến khích giảm số lượng những người hoạt động không chuyên trách và tăng thu nhập của cán bộ, công chức cấp xã.

Trên đây là báo cáo tình hình, kết quả thực hiện quản lý biên chế gắn với vị trí việc làm giai đoạn 2016-2021 và đề xuất biên chế giai đoạn 2022-2026 của Ban Thường vụ Huyện ủy Đức Trọng. 

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Thường trực Huyện ủy,
- Ban Tổ chức Huyện ủy,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ



Lê Hồng Khánh

ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM

HUYỆN ỦY ĐỨC TRỌNG

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

Đức Trọng, ngày 17 tháng 9 năm 2021

PHỤ LỤC 1

**THÔNG KÊ VĂN BẢN CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH CỦA ĐẢNG
VỀ GIÁM SÁT CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN VÀ CÔNG TÁC CÁN BỘ**

(Kèm theo Báo cáo số 01 -BC/HU ngày 17/9/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy Đức Trọng)

TT	CƠ QUAN BAN HÀNH	TÊN VĂN BẢN	THỜI GIAN BAN HÀNH	NỘI DUNG VĂN BẢN	GHI CHÚ
1	Ban Thường vụ Huyện ủy Đức Trọng	323-CV/HU	04/10/2016	v/v triển khai xây dựng vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức trong các cơ quan Đảng, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội	
2	Ban Thường vụ Huyện ủy Đức Trọng	03-ĐA/HU	22/05/2017	xây dựng vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức trong cơ quan Đảng, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị- xã hội huyện Đức Trọng	
3	UBND huyện Đức Trọng	1581/UBND	20/09/2018	v/v triển khai bản mô tả công việc, khung năng lực theo đề án vị trí việc làm	
4	UBND huyện Đức Trọng	1980/UBND	20/11/2018	v/v triển khai danh mục vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND Huyện	

BIỂU 1A
ĐỀ XUẤT BIÊN CHẾ GẮN VỚI VỊ TRÍ VIỆC LÀM
TRONG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ THUỘC KHỐI ĐẢNG, MTTQ
VÀ TỔ CHỨC CT-XH Ở ĐỊA PHƯƠNG

(Kèm theo Báo cáo số 17-BC/HU ngày 17/9/2021 của Huyện ủy Đức Trọng)

TT	KHỐI CƠ QUAN, ĐƠN VỊ	Tổng số biên chế thực tế tại thời điểm ngày 30/4/ 2015	Tổng số biên chế được giao năm 2015	Tổng số biên chế thực tế năm 2021 (tại thời điểm ngày 30/6/2021)				Tổng số biên chế được giao năm 2021				Đề xuất biên chế năm 2022						
				Chia ra theo 04 nhóm VTVL				Chia ra theo 04 nhóm VTVL				Chia ra theo 04 nhóm VTVL						
				Tổng số	Lãnh đạo quản lý	Nghị vụ chuyên ngành	Nghị vụ chuyên môn dùng chung	Hỗ trợ, phục vụ	Tổng số	Lãnh đạo quản lý	Nghị vụ chuyên ngành	Nghị vụ chuyên môn dùng chung	Hỗ trợ, phục vụ	Tổng số	Lãnh đạo quản lý	Nghị vụ chuyên ngành	Nghị vụ chuyên môn dùng chung	Hỗ trợ, phục vụ
A	KHỐI CƠ QUAN HÀNH CHÍNH																	
II	CẤP HUYỆN																	
I	Lãnh đạo huyện, thành, thị, quận ủy	2	2	2	2				2	2				2	2			
2	Cơ quan Đảng, MTTQ và các tổ chức CT-XH	59	65	47	26	12	4	5	54	25	17	6	6	53	25	17	6	5
2,1	Văn phòng, Ủy ban kiểm tra và các ban đảng	33	33	27	13	6	3	5	34	14	9	5	6	33	14	9	5	5
2,2	MTTQ và các tổ chức CT-XH	26	32	20	13	6	1		20	11	8	1		20	11	8	1	
B	KHỐI ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP																	
I	ĐVSN trực thuộc tỉnh ủy																	
2	ĐVSN trực thuộc huyện ủy	4	4	2	1	1			3	1	2			3	1	2		
	TỔNG SỐ	65	71	51	29	13	4	5	59	28	19	6	6	58	28	19	6	5

ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
HUYỆN ỦY ĐỨC TRỌNG

ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
HUYỆN ỦY ĐỨC TRỌNG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Đức Trọng, ngày tháng 9 năm 2021



ĐỀ XUẤT BIÊN CHẾ GÂN VỚI VỊ TRÍ VIỆC LÀM
TRONG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ THUỘC KHỐI ĐẢNG, MTTQ
VÀ TỔ CHỨC CT-XH Ở ĐỊA PHƯƠNG

(Kèm theo Báo cáo số -BC/HU ngày /9/2021 của Huyện ủy Đức Trọng)

		Đề xuất biên chế năm 2023						Đề xuất biên chế năm 2024						Đề xuất biên chế năm 2025						Đề xuất biên chế năm 2026					
TT	KHỐI CƠ QUAN, ĐƠN VỊ	Chia ra theo 04 nhóm VTVL				Chia ra theo 04 nhóm VTVL				Chia ra theo 04 nhóm VTVL				Chia ra theo 04 nhóm VTVL											
		Tổng số	Lãnh đạo quản lý	Nghiệp vụ chuyên ngành	Nghiệp vụ môn dùng chung	Hỗ trợ, phục vụ	Tổng số	Lãnh đạo quản lý	Nghiệp vụ chuyên ngành	Nghiệp vụ môn dùng chung	Hỗ trợ, phục vụ	Tổng số	Lãnh đạo quản lý	Nghiệp vụ chuyên ngành	Nghiệp vụ môn dùng chung	Hỗ trợ, phục vụ	Tổng số	Lãnh đạo quản lý	Nghiệp vụ chuyên ngành	Nghiệp vụ môn dùng chung	Hỗ trợ, phục vụ				
A	KHỐI CƠ QUAN HÀNH CHÍNH																								
II	CẤP HUYỆN																								
1	Lãnh đạo huyện, thành, thị, quận ủy	2	2				2	2				2	2				2	2				2	2		
2	Cơ quan Đảng, MTTQ và các tổ chức CT-XH	52	25	17	6	4	51	25	17	6	3	50	25	17	6	2	50	25	17	6	2				
2.1	Văn phòng, Ủy ban kiểm tra và các ban đảng	32	14	9	5	4	31	14	9	5	3	30	14	9	5	2	30	14	9	5	2				
2.2	MTTQ và các tổ chức CT-XH	20	11	8	1		20	11	8	1		20	11	8	1		20	11	8	1					
B	KHỐI ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP																								
1	DVSN trực thuộc tỉnh ủy																								
2	DVSN trực thuộc huyện ủy	3	1	2			3	1	2			3	1	2			3	1	2						
	TỔNG SỐ	57	28	19	6	4	56	28	19	6	3	55	28	19	6	2	55	28	19	6	2				

BIÊU 1B

**ĐỀ XUẤT BIỆN CHẾ GẮN VỚI VỊ TRÍ VIỆC LÀM TRONG
CƠ QUAN, ĐƠN VỊ THUỘC KHỐI
CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG**

(Kèm theo Báo cáo số 07-BC/HU ngày 17/9/2021 của Huyện ủy

[illegible]

DẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM
Dức Trọng, ngày Tháng 9 năm 2021

Đức Trọng, ngày 14 tháng 9 năm 2021

**ĐỀ XUẤT BIÊN CHẾ GẮN VỚI VỊ TRÍ VIỆC LÀM TRONG
CƠ QUAN, ĐƠN VỊ THUỘC KHỐI
CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG**

[illegible]